

- Ngày 28/11/2014, bị TAND TP Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án ngày 30/9/2014 của TAND thị xã Hồng Lĩnh, hình phạt chung cả 02 bản án là 11 tháng tù. Ngày

31/8/2015, được đặc xá tha tù trước thời hạn (phạm tội dưới 18 tuổi, đã xóa án tích).

- Ngày 28/6/2016, bị TAND thị xã KA xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 25/8/2016, bị TAND huyện Cẩm Xuyên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cả 02 bản án là 15 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/7/2017 (phạm tội dưới 18 tuổi, đã xóa án tích).

- Ngày 13/8/2020, bị TAND tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 219/2021/HSPT ngày 19/5/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội không chấp nhận kháng cáo, tuyên phạt “Tử hình” về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 27/8/2020, bị TAND tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại Quyết định 140/2021/HSPT-QĐ ngày 19/5/2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đình chỉ xét xử phúc thẩm, Bản án số 38/2020/HSST ngày 27/8/2020, TAND tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị khởi tố bị can ngày 28/10/2019, bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2019, hiện đang tạm giam để đảm bảo thi hành án trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định:* Ông Nguyễn Văn T, Luật sư Công ty Luật TNHH Văn Thắng thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1986; trú tại: Thôn TX, xã KT, huyện KA, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Huy H2, sinh năm 1995; nơi ĐKKHKT: Thôn TP, xã CD, huyện CX, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Nguyễn Thành T1, sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT: Thôn Khí Tượng, xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh; vắng mặt.

3. Hoàng Đình N1, sinh năm 1992; nơi ĐKKHKT: Thôn TP, xã CD, huyện CX, tỉnh Hà Tĩnh hiện đang chấp hành án tại trại giam Xuân Hà, Bộ Công an; vắng mặt.

4. Hoàng Đình T2, sinh năm 1993; nơi ĐKKHKT: Thôn PV, xã PR, huyện PR, tỉnh Bình Phước hiện đang chấp hành án tại trại giam Xuân Hà, Bộ Công an; vắng mặt.

5. Nguyễn Đức H3, sinh năm 1981; nơi ĐKKHKT: Khối 9, thị trấn PC, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh hiện đang chấp hành án tại trại giam Xuân Hà, Bộ Công an; vắng mặt.

6. Đoàn Thị Hồng V, sinh năm 1993; trú tại: Khối 3, thị trấn PC, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

7. Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1992; trú tại: Ấp ĐM, xã PH, huyện NT, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

8. Nguyễn Tú A, sinh năm 1992; trú tại: Thôn KT, xã ST, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

9. Anh Lê Nhật T3, Lê Xuân N2, Nguyễn Trường S, Nguyễn Mạnh T4 - Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã KA; đều có mặt.

10. Anh Nguyễn Xuân H4 – Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch đấu tranh chuyên án truy xét bắt giữ đối tượng truy nã, hồi 16 giờ ngày 25/6/2019, tại căn hộ A1211, chung cư IMPERIA (số 203, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội), Công an thị xã KA, tỉnh Hà Tĩnh phối hợp với Công an phường Thanh Xuân Trung, TP.Hà Nội bắt giữ Phan Văn D. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D tại căn hộ trên, lực lượng chức năng phát hiện trong phòng ngủ của D có 04 gói ma túy là Ketamine, tổng khối lượng 3.988,69 gam cùng một số tài sản liên quan có giá trị lớn.

Đến khoảng 02 giờ ngày 26/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an thị xã KA, tỉnh Hà Tĩnh tiến hành dẫn giải D cùng tang vật từ TP.Hà Nội về trụ sở Công an thị xã KA, tỉnh Hà Tĩnh để điều tra làm rõ vụ việc. Khi lực lượng chức năng đưa D lên xe ô tô Ford Everest BKS 51H-525.15 (là xe của D), D xin gặp riêng, đặt vấn đề với đồng chí Lê Nhật T3 – Cán bộ Điều tra Công an thị xã KA và nói: *“Nếu anh tha cho em thì em sẽ cảm ơn anh số tiền 5.000.000.000đ, đồng thời chuyển nhượng cho anh chiếc xe Ford Everest này”*. Trên đường về, D tiếp tục, nhiều lần đặt vấn đề: *“Nếu anh tráo “hàng” cho em hoặc để em bỏ chạy thì trong vòng 02 ngày em sẽ chuyển đủ tiền cho anh và sẽ có người sang tên chiếc xe này cho anh”*. Đồng chí T3 yêu cầu D dừng ngay việc đặt vấn đề đưa hỏi lộ nếu không sẽ lập biên bản, nhưng D vẫn tiếp tục đề nghị: *“Số hàng này em có nhận thì cũng chỉ nhận là tàng trữ, em không bao giờ nhận là mua bán, án của em cao thì cũng 15-20 năm, sau này em chạy giảm án nữa thì ra tù cũng nhanh, anh giúp em thì anh với mấy anh có lợi”*.

Sau khi dẫn giải D về trụ sở Công an thị xã KA, đồng chí T3 đã báo cáo nội dung sự việc D nhiều lần đặt vấn đề hỏi lộ cán bộ điều tra. Trong thời gian bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thị xã KA, tỉnh Hà Tĩnh, D tiếp tục nhiều lần đặt vấn đề đưa hỏi lộ, tuy đã được các cán bộ điều tra giải thích và cảnh cáo nhưng D vẫn cố tình phạm tội đến cùng. Xét thấy, D là đối tượng có nhiều tiền

án, tiền sự, vừa bị bắt theo quyết định truy nã và là đối tượng chủ mưu cầm đầu trong vụ án Nguyễn Thành T1 mua bán trái phép chất ma túy do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh đang khởi tố, điều tra, hiện tại D đang có một số tiền, tài sản có giá trị lớn do hoạt động mua bán trái phép chất ma túy mà có. Cơ quan điều tra Công an thị xã KA đã xây dựng Kế hoạch “Tiếp xúc đối tượng Phan Văn D” để điều tra làm rõ đường dây mua bán trái phép chất ma túy do D cầm đầu, đồng thời thu hồi tài sản thu lợi bất chính do phạm tội mà có vào ngân sách nhà nước.

Sau đó, D đã liên lạc với Nguyễn Ngọc H1 (bạn của D) nhờ H1 chuyển vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0201000562570 số tiền 3.000.000.000đ. Cụ thể các lần giao dịch như sau:

- Vào lúc 9 giờ 37 phút 05 giây ngày 01/7/2019, Hoàng Công K giao dịch tiền mặt chuyển vào số tài khoản 0201000562570 số tiền 2.000.000.000đ.

- Vào lúc 10 giờ 28 phút 14 giây ngày 01/7/2019, Hoàng Đình N1 giao dịch tiền mặt chuyển vào số tài khoản 0201000562570 số tiền 500.000.000đ.

- Vào lúc 10 giờ 32 phút 14 giây ngày 01/07/2019, Nguyễn Huy H2 giao dịch tiền mặt chuyển vào số tài khoản 0201000562570 số tiền 500.000.000đ.

Ngày 02/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an thị xã KA, tỉnh Hà Tĩnh đã chuyển số tiền 3.000.000.000đ nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an thị xã KA (hiện số tiền này đã được chuyển đến tài khoản tạm giữ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh).

Ngoài ra, trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh phát hiện trước khi bị bắt, D đã gửi cho Đoàn Thị Hồng V số tiền gần 3.000.000.000đ nhằm mục đích chạy án cho Nguyễn Thành T1 (đối tượng đã bán cho D 8.560 gam Methamphetamine và 1.000 gam Ketamine vào ngày 15/02/2019, T1 đã bị TAND tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm ngày 13/8/2020 với mức án tử hình). Cụ thể như sau:

Khoảng cuối tháng 5/2019 đến ngày 13/6/2019, D đã 02 lần chuyển cho V (là bạn của Nguyễn Đức H3, H3 bị tạm giam cùng T1) tổng cộng số tiền 2.990.000.000đ nhằm mục đích chạy án cho T1. V đã chuyển số tiền 690.000.000đ gồm: chuyển 400.000.000đ cho Nguyễn Tú A (em họ của Nguyễn Thành T1), chuyển 100.000.000đ cho Nguyễn Thanh T2 (em gái của Nguyễn Thành T1) để trả nợ cho T1, chuyển 90.000.000đ tiền ăn lưu ký cho T1 sử dụng trong trại tạm giam và chuyển 100.000.000đ cho một đối tượng tên là D tại Hà Nội, để D chạy án cho T1. Còn lại số tiền 2.300.000.000đ đã bị Cơ quan CSĐT thu giữ.

Vật chứng thu giữ: 3.000.000.000đ tiền Việt Nam; 2.300.000.000đ tiền Việt Nam thu giữ từ Đoàn Thị Hồng V; 01 điện thoại Iphone XS Max (thu giữ của Nguyễn Thị Phương T5 trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/6/2020).

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS-P1 ngày 27/11/2020 của Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Phan Văn D về tội “Đưa hối lộ” theo khoản 4 Điều 364 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 30/3/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn D phạm tội “Đưa hối lộ”

Xử phạt bị cáo Phan Văn D 18 (mười tám) năm tù. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 40/2019/HSST ngày 27/8/2019 của TAND thị xã KA, tỉnh Hà Tĩnh buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 20 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/4/2021, bị cáo Phan Văn D có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại bị cáo số tiền 2.300.000.000 đồng hiện Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh đang tạm giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đưa hối lộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại bị cáo số tiền 2.300.000.000 đồng hiện Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh đang tạm giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào các Biên bản làm việc, Biên bản xác minh, Kết luận giám định, vật chứng và lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng truy tố của Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/6/2019, tại phòng A1211, chung cư IMPERIA, (số 203, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội), Cơ quan CSĐT Công an thị xã KA bắt đối tượng trốn truy nã D phạm tội

“Trộm cắp tài sản”. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn D, Cơ quan CSĐT phát hiện trong phòng ngủ có 3.988,69 gam ma túy Ketamine. Sau khi bị bắt giữ, D nhiều lần đặt vấn đề đưa hối lộ cho cán bộ điều tra Công an thị xã KA, tỉnh Hà Tĩnh để chạy án, tuy đã được giải thích, cảnh báo về hành vi phạm tội nhưng Phan Văn D vẫn cố tình thực hiện tội phạm đến cùng. Ngày 01/7/2019, D chuyển số tiền 3.000.000.000đ nhằm mục đích chạy án. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng, bị cáo chuyển số tiền nêu trên để nhờ các đồng chí Công an lo giúp cho bị cáo chứ không phải hành vi phạm tội đưa hối lộ và không xuất trình thêm chứng cứ khác. Tại phiên tòa phúc thẩm, các anh Lê Nhật T3, Lê Xuân N2, Nguyễn Trường S, Nguyễn Mạnh T4 - Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã KA khẳng định, bị cáo có hành vi đưa hối lộ như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết, do vậy, việc bị cáo kêu oan không có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Phan Văn D về tội “Đưa hối lộ” theo khoản 4 Điều 364 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo D có hành vi chuyển số tiền 3.000.000.000 đồng cho cán bộ điều tra Công an thị xã KA, tỉnh Hà Tĩnh nhằm mục đích chạy án. Bị cáo nhận thức được hành vi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên phải chịu chế tài do hành vi phạm tội gây ra. Quá trình thực hiện hành vi, bị cáo đã nhiều lần được cán bộ điều tra nhắc nhở, cảnh cáo nhưng vẫn cố tình thực hiện đến cùng điều đó thể hiện thái độ liều lĩnh, bất chấp của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm hại đến quan hệ xã hội bảo đảm cho uy tín và hoạt động đúng đắn của các cơ quan, tổ chức nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của các cơ quan tư pháp, thể hiện sự xem thường luật pháp, coi nhẹ kỷ cương, trách nhiệm của người có thẩm quyền thực thi pháp luật. Do đó cần phải có mức án nghiêm minh, phù hợp với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện mới đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có 01 tình tiết tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo hiện có 02 tiền án, có nhân thân xấu, liên tục phạm tội, không tự cải tạo, giáo dục bản thân, đặc biệt 02 bản án xét xử sơ thẩm gần nhất của bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đều bị xử phạt ở mức án cao nhất là “Tử hình”.

[5] Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình thuần nông, được cha mẹ nuôi dưỡng, cho ăn học đến lớp 9 thì nghỉ học. Từ đó, bị cáo liên tục thực hiện hành vi phạm tội và bị Tòa án các

cấp xét xử. Mặc dù nhân thân xấu, đã bị xử phạt tại nhiều bản án, được cải tạo nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để giáo dục bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần nghiêm trị đối với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 4, khoản 5 Điều 364, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự xử bị cáo Phan Văn D 18 năm tù về tội “Đưa hối lộ” là đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D không xuất hiện tình tiết mới, làm căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo cũng như lời bào chữa của luật sư; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về phần tội danh và hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 2.990.000.000đ mà D chuyển cho V nhằm mục đích chạy án cho T1. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, quá trình điều tra đã xác định: Trong tổng số tiền 2.990.000.000 đồng mà D chuyển cho V thì V đã chuyển số tiền 690.000.000đ gồm: chuyển 400.000.000đ cho Nguyễn Tú A (em họ của Nguyễn Thành T1), chuyển 100.000.000đ cho Nguyễn Thanh T2 (em gái của Nguyễn Thành T1) để trả nợ cho T1; chuyển 90.000.000đ tiền ăn lưu ký cho T1 sử dụng trong trại tạm giam và chuyển 100.000.000đ cho một đối tượng tên là D tại Hà Nội để D chạy án cho T1, số tiền 2.300.000.000đ thu từ Đoàn Thị Hồng V, hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ Công an tỉnh Hà Tĩnh để điều tra làm rõ. Hiện nay Cơ quan điều tra đang giải quyết vụ án. Do đó, cần tiếp tục giao 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 357287095663623, máy đã qua sử dụng để điều tra làm rõ và số tiền 2.300.000.000đ nêu trên cho Cơ quan điều tra để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Phan Văn D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Phan Văn D; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

1. Áp dụng khoản 4, khoản 5 Điều 364, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn D phạm tội “Đưa hối lộ”

Xử phạt bị cáo Phan Văn D 18 (mười tám) năm tù. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 40/2019/HSST ngày 27/8/2019 của TAND thị xã KA và Bản án hình sự phúc thẩm số 219/2021/HSPT ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao

tại Hà Nội tuyên phạt Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Quyết định 140/2021/HSPT-QĐ ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đình chỉ xét xử phúc thẩm, Bản án số 38/2020/HSST ngày 27/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” có hiệu lực pháp luật. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là “Tử hình”. Tiếp tục giam bị cáo D để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo D số tiền: 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền: 3.000.000.000đ (*Ba tỷ đồng*) (tại tài khoản số 3949.0.9042282, Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh).

- Giao Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh số tiền 2.300.000.000đ (*Hai tỷ ba trăm triệu đồng*) (tại tài khoản số 3949.0.9042282, Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh) và 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, số IMEI 357287095663623, máy đã qua sử dụng để điều tra làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

(*Tình trạng, đặc điểm cụ thể của các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh*).

3. Bị cáo Phan Văn D phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Trong thời hạn 7 (Bảy) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Phan Văn D được quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục T.H.A DS tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Người liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Cường